

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2023/HS-ST

Ngày: 28/2/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Hậu.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Huệ
2. Ông Đào Văn Triền

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Quốc Trung, Thư ký Tòa án.

- **Đại diện VKSND quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:**

Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/HS-QĐ, ngày 17/02/2023, đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hương T** - Sinh ngày: 20 tháng 8 năm 2004 tại Hà Nội; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; HKTT và chỗ ở: Số A, ngõ B, tổ dân phố Đ, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội; Họ và tên bố: Nguyễn Ngọc H - Sinh năm: 1981; Họ và tên mẹ: Đỗ Thị H - Sinh năm: 1983; Gia đình bị can có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo có 01 con – Sinh năm 2021. Theo danh chỉ bản số 487, lập ngày 30.11.2022 tại Công an quận Bắc Từ Liêm thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo khởi tố tại ngoại; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: anh Nguyễn Quang H - SN: 2002; Địa chỉ: thôn V, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/10/2022, anh Nguyễn Quang H đến Công an phường Đông Ngạc - Công an quận Bắc Từ Liêm trình báo về việc ngày 27/9/2022, anh bị Nguyễn Hương

T lừa cho thuê nhà trọ tại ngõ 20 đường Đông Thắng, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm để chiếm đoạt của anh 4.000.000 đồng.

Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã thụ lý giải quyết tin báo và tiến hành xác minh xác định Nguyễn Hương T đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của anh Nguyễn Quang H số tiền 4.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Hương T (sử dụng tên khác và tài khoản facebook là Hoàng Vũ Mai Anh) và anh Nguyễn Trọng Thắng có quan hệ tình cảm nên T đã đến ở phòng trọ tại 203 nhà số 2 ngõ 20 đường Đông Thắng, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội do anh Thắng thuê của ông Nguyễn Mạnh Cường (SN:1959 - Trú tại: số 2, ngõ 20 Đông Thắng, tổ dân phố Đông Ngạc 6, phường Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm). Anh Thắng thỏa thuận thuê phòng trọ của ông Cường trong thời gian 01 tháng (từ ngày 28/8/2022 đến ngày 28/9/2022) với giá 1.500.000 đồng và đã trả tiền cho ông Cường. Quá trình chung sống cùng nhau, anh Thắng phát hiện T đã lừa dối mình nên ngày 17/9/2022, anh Thắng bỏ về quê ở. Sau khi anh Thắng đi khỏi phòng trọ, T đã báo với ông Cường về việc không thuê trọ ở đó nữa. Mặc dù không phải là người thuê phòng trọ và không có ý định gia hạn thuê phòng trọ với ông Cường nhưng T đã sử dụng facebook “Vu Mai Anh” đăng tin trên mạng xã hội facebook là muốn cho thuê lại phòng trọ trên. Do anh Nguyễn Quang H có nhu cầu thuê phòng trọ nên ngày 27/9/2022, anh H vào mạng xã hội facebook thì tìm được thông tin đăng tải cho thuê phòng trọ tại nhà số 2 ngõ 20 đường Đông Thắng, phường Đông Ngạc của tài khoản facebook tên “Vu Mai Anh”, số điện thoại liên lạc thể hiện là số của Nguyễn Hương T nên anh H đã liên lạc và đến gặp T để đặt vấn đề thuê lại phòng trọ. Khi làm việc với anh H, T lấy tên là Vũ Mai Anh. Khi gặp anh H, T nói dối là T đã trả tiền thuê phòng trọ 03 tháng và đã báo với chủ nhà về việc cho thuê lại phòng trọ. Sau đó, T yêu cầu anh H chuyển cho T 4.000.000 đồng và nói là tiền T đã trả cho chủ nhà trọ trước đó. Anh H đồng ý thuê lại phòng trọ của T và chuyển cho T 4.000.000 đồng vào số tài khoản 1016426625 mang tên Công Minh Tiến tại ngân hàng ngoại thương Việt Nam theo yêu cầu của T (anh Tiến là bạn T). Sau đó, T viết hợp đồng cho thuê lại phòng trọ và ký tên Vũ Mai Anh rồi đưa cho anh H cầm. Sau khi nhận được 4.000.000 đồng của anh H, T đã tiêu sài cá nhân hết. Ngày 28/9/2022, anh H chuyển đến phòng trọ của T ở thì được ông Cường cho biết T đã hết thời hạn thuê phòng, T không tiếp tục thuê phòng nữa và ông Cường đề nghị anh H chuyển đi để ông cho người khác thuê. Biết mình bị T lừa nên anh H đã gọi điện cho T nhưng không liên lạc được. Ngày 1/10/2022, anh H đã đến cơ quan công an trình báo.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của anh Nguyễn Quang H: (BL70)

- 01 Hợp đồng cho thuê lại phòng trọ giữa bên cho thuê lại là “Vũ Mai Anh” với bên thuê là Nguyễn Quang H.

Ngày 02/12/2022, cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết đối với Hợp đồng cho thuê trọ trên.

Kết luận giám định số 97 ngày 03/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Chữ viết phần nội dung, chữ ký, chữ viết dòng họ tên Vũ Mai Anh (dưới chữ ký) trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) **do người có mẫu chữ viết, chữ ký đứng tên Nguyễn Hương T trên các tài liệu (ký hiệu M1, M2) viết và ký ra.**

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hương T khai nhận hành vi như trên. T khai khi Thắng đi khỏi phòng trọ, T báo với ông Cường là T không thuê trọ tiếp nữa. T đưa ra thông tin gian dối với H về việc T đã đóng tiền trọ 03 tháng và đã báo lại chủ nhà về việc T cho thuê lại phòng trọ mục đích để T chiếm đoạt số tiền 4.000.000 đồng của anh H. Số tiền chiếm đoạt được T đã tiêu sài cá nhân hết. Hợp đồng cho thuê lại phòng trọ là do T viết cho H vào tối ngày 27/9/2022 và ký tên Vũ Mai Anh. T nhận thức hành vi chiếm đoạt 4.000.000 đồng của anh H là sai và xin bồi thường cho anh H.

Anh Nguyễn Quang H trình báo như trên. Anh H khai quá trình đặt thuê phòng trọ và đưa tiền đặt cọc thuê phòng anh chỉ liên lạc với một người giới thiệu tên Vũ Mai Anh (sau này anh biết tên thật là Nguyễn Hương T). Khi anh trực tiếp đến xem phòng và đặt cọc cũng chỉ gặp T. Hợp đồng thuê lại phòng trọ do T viết. T nói phòng trọ của T hết hạn hợp đồng vào ngày 16/11/2022. T đã trả trước 03 tháng và T yêu cầu anh trả cho T 02 tháng tiền nhà T đã trả trước đó là 4.000.000 đồng. Đến nay, T đã trả lại anh 4.000.000 đồng. Anh H không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Hương T.

Tại cơ quan điều tra, ông Nguyễn Mạnh Cường trình bày: anh Nguyễn Trọng Thắng thuê phòng trọ của ông tại địa chỉ trên thời hạn 01 tháng từ ngày 28/8/2022 đến 28/9/2022. Anh Thắng ở cùng Nguyễn Hương T. Khoảng giữa tháng 9/2022 anh Thắng không ở đó nữa, phòng trọ chỉ mình T ở. Trước khi hết hạn hợp đồng T báo với ông là không ở nữa. T không nói về việc cho người khác thuê lại phòng.

Kết quả điều tra xác định anh Nguyễn Trọng Thắng, anh Công Minh Tiến không biết việc Nguyễn Hương T lừa đảo chiếm đoạt tiền thuê trọ của anh Nguyễn Quang H nên cơ quan điều tra không xử lý.

Ngoài đơn tố giác của anh Q, ngày 7/10/2022, cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm còn tiếp nhận đơn tố giác của anh Nguyễn Trọng Lợi (SN:2002-NKTT: Tân ước, Thanh Oai, Hà Nội) - là em trai anh Nguyễn Trọng Thắng về việc khoảng đầu tháng 9/2022, anh nhận được tin nhắn qua facebook từ tài khoản “Còi Thắng” (là

tài khoản mà anh Nguyễn Trọng Thắng – anh trai anh Lợi sử dụng) nội dung thông báo về việc anh Thắng đang nợ tiền của một số đối tượng và bị đe dọa bắt phải trả nên anh Lợi đã chuyển vào số tài khoản của anh Thắng 15.000.000 đồng để anh Thắng trả nợ. Sau khi chuyển tiền, anh Lợi hỏi lại anh Thắng thì được biết anh Thắng không nhắn tin với anh Lợi và không biết gì về việc anh Lợi chuyển tiền vào số tài khoản của anh Thắng. Anh Lợi và anh Thắng nghi ngờ bị cáo T đã chiếm đoạt số tiền trên vì quá trình chung sống, T có sử dụng chung tài khoản facebook và tài khoản ngân hàng với anh Thắng. Quá trình xác minh, Nguyễn Hương T không thừa nhận sử dụng chung tài khoản facebook và không biết mật khẩu tài khoản ngân hàng của anh Thắng nên không thể chiếm đoạt số tiền 15.000.000 đồng như anh Lợi trình báo. Tuy nhiên, ngày 30/10/2022 anh Thắng lại khai do thời gian quá lâu nên anh không nhớ sau khi nhận tiền từ anh Lợi anh Thắng đã chuyển cho những ai. Cũng trong ngày 30/10/2022, anh Lợi rút đơn trình báo và không đề nghị cơ quan điều tra làm rõ số tiền 15.000.000 đồng anh đã chuyển vào tài khoản của anh Thắng. Xét thấy, ngoài lời khai của anh Thắng và anh Lợi, cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm không thu thập được thêm tài liệu chứng cứ nào khác xác định Nguyễn Hương T chiếm đoạt số tiền 15.000.000 đồng của anh Lợi do đó không có căn cứ xử lý.

Đối với vật chứng là Hợp đồng cho thuê lại phòng trọ anh Nguyễn Quang H đã giao nộp cơ quan điều tra liên quan đến hành vi phạm tội của bị can nên cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Hương T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số: 21/CT-VKSBT, ngày 08 tháng 2 năm 2023 của VKSND quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố.

- **Người bị hại:** Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo: Nguyễn Hương T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội.

Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 174; điểm b,i,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hương T mức án từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày Tòa tuyên án. Giao bị cáo về UBND phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không xét.

Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Không có ý kiến gì.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên - Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/9/2022, tại phòng trọ ở nhà số 2 ngõ 20 đường Đông Thắng, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Hương T đã dùng thủ đoạn gian dối qua việc ký hợp đồng cho thuê lại phòng trọ không thuộc quyền quản lý của mình để chiếm đoạt của anh Nguyễn Quang H số tiền 4.000.000 đồng. Hiện bị cáo T đã bồi thường khắc phục hậu quả xong. Vì vậy Hội đồng xét xử xét bản cáo trạng số: 21/CT-VKSBLT, ngày 08 tháng 2 năm 2023 của VKSND quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố đã truy tố bị cáo Nguyễn Hương T đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại **khoản 1 Điều 174** Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an trong khu vực, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội dưới hình thức lừa dối. Mục đích tư lợi. Vì vậy cần phải ra một bản án

tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Vì vậy xét cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội để bị cáo nuôi con và có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo phạm loại tội này còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng xét bị cáo không có tài sản riêng, không nghề nghiệp. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b,i,s Khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Người bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hương T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 174; Điểm b,i,s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hương T 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày Tòa tuyên án. Giao bị cáo về UBND phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử

thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: không xét.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

+ *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

+ *Về quyền kháng cáo:*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Vũ Quang Hậu